

Báo Phong hóa với vấn đề nữ quyền đầu thế kỷ XX

ThS. NGÔ VĂN PHONG

Đại học Văn hóa Hà Nội; Email: Ngophongvhdn@gmail.com

Tóm tắt: Tuần báo Phong hóa xuất bản số báo đầu tiên ngày 16/6/1932 và bị đình bản ngày 05/6/1936 sau khi xuất bản được 190 số báo. Chỉ tồn tại trong vòng gần 4 năm nhưng những tư tưởng tiến bộ mà báo Phong hóa cùng các tác giả của mình để lại vẫn còn nguyên giá trị đến tận ngày nay. Đó là những quan niệm tiến bộ về vấn đề nông thôn, nông dân, vấn đề về nhà ở cho công nhân, hay những đổi mới về văn hóa nghệ thuật và nhất là vấn đề về phụ nữ. Trong các vấn đề liên quan đến phụ nữ thì nội dung về nữ quyền có vị trí trung tâm.

Từ khóa: nữ quyền, báo Phong hóa.

1. Dẫn nhập

Với những điều kiện tự nhiên và xã hội đặc biệt của mình, trong lịch sử, phụ nữ Việt Nam không chỉ có vai trò to lớn trong việc xây dựng và bảo vệ đất nước mà còn có vai trò quan trọng trong gia đình, giáo dục và nuôi dạy con cái. Việt Nam có truyền thống nông nghiệp tiểu nông tự cấp, tự túc trước khi trở thành thuộc địa của Pháp. Nhân dân phần lớn không biết đọc, không biết viết. Các vấn đề liên quan đến phụ nữ chủ yếu biểu hiện tập trung trong các hình thức văn hóa nghệ thuật và tín ngưỡng dân gian với nội dung chính là đề cao vai trò của phụ nữ trong gia đình, đồng thời phản ánh địa vị thấp kém của nữ giới cũng như nguyện vọng về bình đẳng và ý chí phản kháng của phụ nữ Việt Nam thời kỳ này.

Sang đầu thế kỷ 20, ảnh hưởng từ các chương trình khai thác thuộc địa và chính sách văn hóa giáo dục của Pháp cũng như những ảnh hưởng của các trào lưu tư tưởng trên thế giới, Việt Nam đã có sự biến đổi trên tất cả các mặt chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục... Và một khi xã hội thay đổi thì tất yếu sẽ ảnh hưởng đến phụ nữ. Cũng từ đây, cùng với sự ra đời của giai cấp công nhân, một bộ phận nữ lao động làm thuê có mặt ở hầu hết các ngành kinh tế. Họ làm việc trong các hầm mỏ, xưởng máy, đồn điền... Nhiều phụ nữ còn được đưa vào làm công việc dịch vụ trong các đô thị, làm người bán hàng, đi ở, làm con sen, bồi bếp và thậm chí cả nghề mại dâm... Bên cạnh đó chính sách văn hóa giáo

dục của Pháp cũng đã tạo nên một tầng lớp phụ nữ trí thức làm thư ký, giáo viên, nhà thơ, ký giả...⁽¹⁾. Phụ nữ trở thành một lực lượng xã hội, một đối tượng quan tâm, tranh thủ mọi khuynh hướng chính trị và vấn đề về phụ nữ, đặc biệt là quyền của phụ nữ được đã trở thành đề tài được quan tâm hơn cả.

Trải qua các triều đại phong kiến, xã hội Việt Nam vẫn được ghi nhận là một trong những quốc gia bị ảnh hưởng nặng nề từ tư tưởng "trọng nam khinh nữ", "nhất nam viết hữu, thập nữ viết vô", mà ngày nay chúng ta vẫn bắt gặp đâu đó. Tuy nhiên vẫn còn đó trong lịch sử luật pháp Việt Nam ghi nhận có giai đoạn lịch sử lại có những quy định rất tiến bộ về vấn đề này, đó là Bộ Luật Hồng Đức⁽²⁾. Cụ thể trong Bộ luật này đã có những quy định tiến bộ về quyền bình đẳng nam và nữ, như con gái có quyền thừa kế tài sản, sở hữu của gia đình và bình đẳng như con trai (điều 388), hay khi chồng chết mà người phụ nữ không có con sẽ được hưởng một nửa tài sản của hai vợ chồng (điều 375), phụ nữ có quyền ly hôn nếu người chồng trong năm tháng liền không đoái hoài đến vợ (điều 308), hay đàn bà nếu phải tội tử hình mà đang có thai thì sẽ được hoãn 3 tháng sau khi sinh con xong⁽³⁾. Về bản chất đây là những điểm rất tiến bộ bởi nó đã cải thiện rất nhiều hình ảnh người phụ nữ trong một xã hội phong kiến. Tuy nhiên, sang thế kỷ 19, nhà Nguyễn đã coi Nho giáo là quốc giáo và giá trị của người phụ nữ lại bị hạ rất thấp. Đến đầu thế kỷ XX, với sự ảnh hưởng của thời kỳ Pháp

thuộc, cùng với phong trào Âu hoá và sự vận động, phát triển chung của xã hội, các hoạt động văn hoá và văn học, báo chí từ đây đã tiến đến gần hơn với con người cá nhân và cuộc sống. Báo Phong hóa ra đời năm 1932 và tiếp theo là Tự lực văn đoàn xuất hiện vào 02/3/1934, đã trở thành diễn đàn quan trọng với sự quan tâm đặc biệt đến vấn đề nữ quyền, thể hiện qua các tác phẩm báo chí, văn học rầm rộ được đăng tải trên báo Phong hóa suốt thời kỳ 1932-1936.

2. Báo Phong hóa với vấn đề nữ quyền

Tuần báo Phong hóa xuất hiện ở Hà Nội năm 1932 và hoạt động đến năm 1936 thì bị đình bản, dưới chế độ bảo hộ, thuộc Pháp và trở thành *“tờ báo trào phúng đầu tiên của nước ta”*⁽⁴⁾. Báo Phong hóa xuất hiện trong bối cảnh báo chí có nhiều biến động: Từ đầu năm 1930 đến giữa năm 1936, số báo và tạp chí xuất bản công khai hợp pháp lên tới 210, gấp gần 2,5 lần số báo và tạp chí của quãng thời gian trước dài tương đương như vậy (1924 - 1929)⁽⁵⁾. Nguyên nhân của sự biến động này là do từ năm 1930 đến giữa năm 1935, chính quyền thực dân đã ban hành nhiều văn bản mới nói lỏng chế độ kiểm duyệt báo chí. Nghị định của Toàn quyền R. Roobanh ký ngày 01/01/1935 về chế độ bãi bỏ chế độ kiểm duyệt báo chí quy định từ năm 1898⁽⁶⁾. Trong gần 4 năm hoạt động của mình, báo Phong hóa xuất bản được 190 số báo và chính thức bị đình bản vào ngày 5/6/1936. Báo Phong Hóa ra đời đúng trong thời điểm mà nền văn hóa xã hội Việt Nam truyền thống xung đột mạnh mẽ với văn minh phương Tây, nhiều cuộc nổi dậy chống thực dân Pháp đã bị đàn áp nặng nề. Đặc biệt, từ sau thất bại của cuộc khởi nghĩa Yên Bái, nhiều trí thức tiểu tư sản tập trung vào việc phê phán những thói hư tật xấu, những tập tục lạc hậu, cổ hủ trong xã hội phong kiến, hô hào Âu hóa, thúc đẩy phát triển báo chí, văn học nghệ thuật theo lối mới hiện đại.

Các chuyên gia đều khẳng định ngay từ những số đầu tiên, đặc biệt là từ số 14 trở đi, tờ Phong Hóa đã tạo nên một cảm hứng nhất định đối với độc giả. Vì vậy mà báo đã được công chúng cả nước hoan nghênh, ủng hộ. *“Mặc dù giá bán khá cao so với những tờ báo cùng thời (7 xu), nhưng tờ Phong Hóa liên tục phải tăng lượng in. Thông thường báo in 5000 bản, tuy nhiên có những số phải in tới mười*

nghìn bản, một con số kỷ lục mà vẫn bán hết”⁽⁷⁾.

Sự ra đời và phát triển của báo Phong hóa trong thời kỳ này như một hiện tượng đặc biệt nổi lên giữa làng báo với lượng độc giả lớn, đa dạng về tầng lớp và lứa tuổi. Sự tin tưởng của công chúng đối với tờ báo cũng ngày càng tăng cao. Sau 13 số đầu tiên có nguy cơ bị đình bản, tờ Phong Hóa đổi mới, dưới bàn tay khéo thu vén của Nguyễn Tường Tam vừa ra đời đã chiếm được cảm tình của độc giả, mang lại cho xã hội Việt Nam một cái cười khác trước. Tờ Phong Hóa đã làm *“thổi tung những lớp bụi bặm phủ đầy trên lâu đài văn hóa cũ, báo hiệu sự hình thành những khuynh hướng mới của một thể hệ văn nghệ sĩ trẻ tuổi ý thức được trách nhiệm của mình trước lịch sử, và hiên ngang đòi quyền lãnh đạo trong văn học”*⁽⁸⁾.

Chỉ tồn tại trong thời gian gần 4 năm nhưng tờ Phong Hóa đã có những đóng góp quan trọng vào sự đổi mới văn hóa ở Việt Nam theo khuynh hướng hiện đại hóa, trong số đó những tư tưởng tiên bộ về vấn đề quyền của phụ nữ đã được coi là đóng góp quan trọng bậc nhất của báo Phong hóa: *“Cụ Nguyễn Văn Tố phải cắt bỏ búi tóc; Tân Đà hết ngóng hết mộng, đóng cửa An Nam tạp chí, Nguyễn Văn Vĩnh đình Niên lịch thông thư. Tờ Nam Phong, thành trì của văn hoá cũ, không chịu nổi những nhát dao cạo của Phong Hóa đành để sụp đổ. Những kỳ họa phát hành khắp Bắc Trung Nam chỉ cho người ta thế nào là nhà quê, là hủ lậu, thế nào là văn minh là tân tiến và thúc đẩy họ trút bỏ những tập tục cũ”*⁽⁹⁾.

Theo số liệu khảo sát, trong tổng số 115 tác phẩm liên quan đến vấn đề phụ nữ được đăng tải trên 190 số của báo Phong hóa, bên cạnh cạnh chủ đề về trang phục thẩm mỹ, làm đẹp cho phụ nữ chiếm số lượng tác phẩm nhiều nhất với 59 tác phẩm (52,1%) thì đề tài về nữ quyền đứng thứ hai với 34 tác phẩm (chiếm 29,6%), tiếp theo là vấn đề giáo dục 8 tác phẩm (chiếm 6,7%), và các hoạt động xã hội thể thao có 14 tác phẩm (chiếm 12,2%).

Một trong những nội dung tiên phong là phong trào đấu tranh dân chủ và nữ quyền. Ngay trong những số đầu tiên: số 01 (ra ngày 16/6/1932), số 02 (ra ngày 23/6/1932) và số 03 (ra ngày 30/6/1932), báo Phong hóa mà cụ thể là tác giả Trần Khánh Giu với bài *Làm thân con gái thời thượng cổ* đã khẳng

định thời nay nên khác và đã khác. Sẽ không còn phù hợp với tư tưởng con gái khi mới cất tiếng khóc chào đời thì sẽ được các cụ đặt xuống đất chứ không được đặt trên giường như con trai. Hay con gái chỉ ở chốn khuê phòng, không ra ngoài thì chẳng cần vận quần áo đẹp đi dự lễ như con trai. Thậm chí tư tưởng nam nữ thụ thụ bất thân còn được thực hiện với cả mối quan hệ cha con, tức là người cha không khi nào gần gũi con gái mà việc dạy dỗ, chăm sóc đều do người mẹ làm, thậm chí đặt tên cho con gái cũng do người mẹ làm. Với những người làm báo Phong hóa thì quyền con người, đặc biệt là quyền của người phụ nữ luôn là một trong số ưu tiên hàng đầu trong suốt thời gian hoạt động báo chí văn chương của mình. Những nhân vật trong các tiểu thuyết như Loan, Dũng, Trạng sư, nhà báo Hoạch, Lâm, Thảo (tiểu thuyết Đoàn tuyệt của Nhất Linh, báo Phong hóa từ số 124, ngày 16/11/1934, đến số 149, ngày 17/5/35), Tuyết, Chương (tiểu thuyết Đồi mưa gió của Khải Hưng và Nhất Linh, báo Phong hóa từ số 89, ngày 16/3/1934 đến số 112, ngày 24/8/1934), Mai, Lộc, Huy (tiểu thuyết Nửa chừng xuân của Khải Hưng, từ số 36, ngày 01/03/1933 đến số 63, ngày 08/9/1933) □ được đăng tải liên tục trên báo Phong hóa là những phát ngôn trực diện, mạnh mẽ của bản báo Phong hóa cho tư tưởng tiến bộ này. Đó là thứ □tuyên ngôn nhân quyền□(chữ dùng của tác giả Phan Cự Đệ) bằng nghệ thuật, đấu tranh cho quyền tự do và bình đẳng giữa con người với con người trong xã hội. Bằng các lập luận, các nhân vật, các tác giả của Phong hóa đã góp phần giúp cho những người phụ nữ nhận ra giá trị thật của mình bằng các câu hỏi rất đối giản đơn nhưng đã tồn tại hàng trăm năm: Tại sao đàn ông có quyền bỏ vợ lấy vợ khác mà phụ nữ thì không được phép làm điều đó? Con cái trình bày phải trái với bố mẹ sao lại là bất hiếu? Tại sao con gái lại không được ngồi cùng mâm với con trai?... và đã đến lúc họ quyết tâm đoạn tuyệt với cái cổ hủ đó để tiến tới sự công bằng của cuộc đời mới, thực hiện quyền của chính mình - sự bình đẳng giữa con người với con người, giữa nam giới và nữ giới.

Những quan điểm tiến bộ trong hôn nhân gia đình mà báo Phong hóa thể hiện trong các tác phẩm của mình còn nguyên giá trị đến ngày hôm nay, đặc

biệt ở những vùng có trình độ dân trí thấp, rồi vẫn còn tình trạng cha mẹ ép duyên con cái, người phụ nữ không được bình đẳng với nam giới. Theo ghi nhận ở giai đoạn 1931 - 1932 cả nước có 292.694 học sinh đến trường thì có 38.984 là học sinh nữ, chiếm 13,3% (trong đó Bắc kỳ có 8.218/108.425, chiếm 7,5%; Trung kỳ có 1.765/52.284, chiếm 3,2%; Nam kỳ có 29.091/131.985, chiếm 22%)⁽¹⁰⁾. Để rồi những định kiến và những phân biệt đối xử với phụ nữ đang cản trở, hạn chế sự phát triển cũng như cống hiến của chính những người phụ nữ... Vậy, đổi mới cụ thể ở đây là gì? Đó là những vấn đề sát sườn nhất đối với họ là Hôn nhân: phong tục □Cái lấy sống trong đám cưới□(Kỳ Hoa, Phong hóa số 5, ngày 14/7/1932); □Nam nữ bình quyền□(Nhất Linh, Phong hóa số 16, ngày 6/10/1932, tr.6), □Ái tình□(Nhất Linh, Phong hóa số 17, ngày 13/10/1932, tr.6); □Liều yếu đào tơ□(Nhất Linh, Phong hóa số 20, ngày 4/11/1932, tr.9); □Tình cảm□(Nhất Linh, Phong hóa số 23, ngày 25/11/1932, tr.9), □Chị em lấy chồng□(Nhất Linh, Phong hóa số 30, ngày 13/01/1932, tr.13); □Xuân□(Nhất Linh, Phong hóa số 31, ngày 24/1/1933, tr.15); □Chị em hãy coi chừng□(Thụy An, Phong hóa số 34, ngày 17/2/1933, tr.13). Rồi tấn công trực tiếp vào lễ giáo phong kiến, vào ngũ luân ngũ thường, tam tòng tứ đức, môn đăng hộ đối: □Hồ Xuân Hương□(Kỳ Hoa, Phong hóa số 4, ngày 7/7/1932, tr.5-6); □Lời một cô gái quê□(Nguyễn Thị Lương, Phong hóa số 50, ngày 9/6/1933, tr.13); □Lấy vợ gả chồng□(Tứ Ly, Phong hóa số 52, ngày 23/6/1933, tr.3) □ Đó là cuộc tấn công vào thành trì lễ giáo và trật tự đạo đức phong kiến trong cuộc đấu tranh đòi quyền bình đẳng của người phụ nữ trong gia đình.

Không chỉ dừng lại ở việc lật tả những bất bình đẳng giữa những con người, giữa nam giới và phụ nữ, báo Phong hóa còn đặc biệt quan tâm tới vấn đề tự do trong tình yêu cũng như hôn nhân của người phụ nữ. Phụ nữ của lịch sử và của hiện thực không có quyền được lựa chọn người yêu, bạn đời mà tuân theo sự sắp đặt của gia đình. Tức là họ thường không được kết hôn với người mình yêu. Bị ép phải kết hôn theo ý cha mẹ, hay phải □môn đăng hộ đối□ Họ phải sống cuộc đời của người khác, không phải của mình, một cuộc sống hoàn toàn không có và

không còn tự do.

Hiện thực xã hội đó được các tác giả và Phong hóa quan sát kỹ càng và miêu tả chân thực trong các tác phẩm. Khi miêu tả, các tác giả không chỉ dừng lại ở việc tái hiện hiện thực vốn có, mà có khuynh hướng phân tích sâu hơn, tìm ra căn nguyên của những bất công, định kiến, quan điểm cổ hủ, lạc hậu về người phụ nữ đã ăn sâu vào từng nếp nghĩ đó của mỗi con người. Các phân tích sắc sảo đó đã giúp độc giả nhận thức đầy đủ vấn đề, và tỏ rõ quan điểm của mình một cách công khai trong việc ủng hộ, đồng tình với quan điểm tự do yêu đương, tự do hôn nhân của những người phụ nữ.

Không dừng lại ở đề cao quyền tự do của phụ nữ trong việc lựa chọn bạn đời để tiến tới hôn nhân, Phong hóa còn quan tâm và khẳng định người phụ nữ phải có quyền được yêu và sống với người mà mình lựa chọn. Vấn đề này được thể hiện đậm nét trong các tác phẩm: □Việc cần học cho chị em ta□ (Cô Đ.L, Phong hóa số 49, ngày 02/6/1933, tr.13); □Bổn phận người đàn bà đời nay cũng tùy thời mà thay đổi□ (Cô Đ.L, Phong hóa số 51, ngày 16/6/1933, tr.4); □Câu chuyện cổ tích hay là truyện bốn người nàng dâu ở An Nam□ (Việt Sinh, Phong hóa số 63, ngày 8/9/1933, tr.9); □Đàn bà ghen là bốn phận□ (Bà N.Q, Phong hóa số 66, ngày 29/9/1933, tr.13 và số 67, ngày 6/10/1933, tr.17); □Ghen vì nghĩa vụ□ (Tứ Ly, Phong hóa số, ngày 03/11/1933, tr.3) và qua các nhân vật trong các tiểu thuyết đăng tải trên Phong hóa.

Tuy nhiên bên cạnh đó thì điều cốt tử lại nằm ở sự nhận thức của người chồng. Nếu họ không tự thay đổi trong nhận thức thì vấn đề bình quyền nam nữ sẽ không có kết quả gì □*Muốn giải quyết được vấn đề trọn hơn hết, người chồng tất phải hết sức công bình, phải trọng nhân cách vợ, phải ở hết đạo chồng, nghĩa là đối với vợ vừa là một người bạn, vừa là một người che chở cho, vừa là một tình nhân nữa*□⁽¹¹⁾. Về bản chất đây là một nhận thức rất khoa học, nhân văn và giá trị của nó vẫn tồn tại cho đến tận ngày nay.

3. Kết luận

Trong số nhiều vấn đề mà báo Phong hóa cùng các tác giả của mình theo đuổi thì vấn đề nữ quyền tuy không phải là nội dung được đặt ra thường

xuyên, liên tục nhưng lại có vị trí rất quan trọng. Sự thay đổi của đời sống văn hóa xã hội theo hướng Âu hóa ở nước ta những năm đầu thế kỷ 20 đã dẫn tới sự thay đổi tất yếu trong quan niệm và địa vị của người phụ nữ mà ở đó quyền của người phụ nữ được đặt lên hàng đầu.

Tuy nhiên dù muốn hay không thì chúng ta đều nhận thấy rằng thay đổi nền đạo đức luân lý ngàn đời trong chốc lát là điều không tưởng, thay đổi định kiến xã hội tồn tại hàng ngàn năm trong một vài bài viết, một vài tác phẩm càng là điều không tưởng. Nhưng chỉ ra cái vô lý, dùng ngòi bút đấu tranh quyết liệt với cái cũ, cái lạc hậu, kêu gọi xóa bỏ nó và đòi quyền bình đẳng, quyền tự do hôn nhân cho người phụ nữ là nhiệm vụ cao cả mà những người làm báo chí, văn chương mà cao hơn là những người làm văn hóa phải hướng tới./.

(1) Đặng Thị Vân Chi (1998), *Vấn đề nữ quyền ở Việt Nam đầu thế kỷ 20*, Việt Nam học - Kỷ yếu Hội thảo quốc tế lần thứ nhất, H., 15-17/7/1998, tập IV (nhiều tác giả), Nxb. Thế giới, H., 2001, tr. 37- 46.

(2) *Quốc triều hình luật - Luật hình triều Lê - Luật Hồng Đức* (2003), Nxb. TP Hồ Chí Minh, HCM. 2003;

(3) Nguyễn Thị Thanh Thủy (2013), *Tư tưởng nữ quyền trong tiểu thuyết Nhất Linh*, Tạp chí Đại học Sư phạm 2, tr 63-73

(4) Phạm Thảo Nguyên, Nguyễn Trọng Hiền (2012), *Giới thiệu Phong Hóa, Ngày nay*, Bản tin Đại học Hoa Sen, <http://news.hoasen.edu.vn>, ngày 10/12/2016.

(5) Đỗ Quang Hưng (2000), *Lịch sử báo chí Việt Nam 1865 - 1945*, Nxb. Đại học Quốc gia, H., tr.104

(6) PGS.TS.Nguyễn Thị Trường Giang (chủ biên), PGS.TS Phạm Thị Thanh Tịnh, TS. Nguyễn Thùy Vân Anh (2020), *Giáo trình Lịch sử báo chí, tập 1*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, tr 145;

(7) Hoàng Văn Quang (2012), *Phong Hóa và những ước vọng xa vời*, Bản tin Đại học Quốc gia Hà Nội, <https://vnu.edu.vn>, ngày 12/12/2016, số 225, tr 56 - 60;

(8) Thanh Lăng (1967), *Bảng lược đồ văn học Việt Nam, quyền hạ, Ba thế hệ của nền văn học mới (1862-1945), phần Văn Học thế hệ 1932 (1932-1945), Chương I: Đặc tính chung của thế hệ 1932*, Nxb. Trình Bày, Sài Gòn, trang 589;

(9) Hoàng Văn Quang (2012), *Phong Hóa và những ước vọng xa vời*, Bản tin Đại học Quốc gia Hà Nội, <https://vnu.edu.vn>, ngày 12/12/2016, số 225, tr 56 - 60;

(10) Đoàn Ánh Dương (2020), *Tự lực văn đoàn với vấn đề phụ nữ ở nước ta*, Nxb. Phụ nữ Việt Nam, tr 10;

(11) Tân Việt (1933), *Vấn đề phụ nữ*, báo Phong Hóa số 29, ngày 06/01/1933, tr.1.